

CỤC QUẢN LÝ NGOẠI HỐI

**BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ NGOÀI NGÀNH ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ THAY THẾ
THÔNG TƯ 31/2018/TT-NHNN NGÀY 18/12/2018 HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI ĐỐI VỚI
ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ**

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH			
Khoản 1	Xem xét sửa thành: <i>Mở và sử dụng tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài... (sau đây gọi là tài khoản ngoại tệ trước đầu tư).</i> Đề phù hợp với khoản 1 Điều 4 Dự thảo.	Agribank	Không tiếp thu vì: Khoản 1 Điều 14 Nghị định 132/2024/NĐ-CP đã quy định <i>số ngoại tệ chuyển ra nước ngoài trước khi cấp GCNĐKĐTRNN phải được thực hiện thông qua một tài khoản ngoại tệ trước đầu tư</i> , dự thảo Thông tư hướng dẫn QLNH đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, do đó khoản 1 Điều 1 là phạm vi hướng dẫn của Thông tư đối với hoạt động mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư. Cụm từ này phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 nêu trên.
ĐIỀU 4. NGUYÊN TẮC MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN NGOẠI TỆ TRƯỚC ĐẦU TƯ			
Khoản 1	Xem xét sửa thành: “Nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản ngoại tệ trước đầu tư tại 01 (một) ngân hàng được phép...”	Agribank MB	Không tiếp thu vì: Khoản 1 Điều 4 hướng dẫn về việc mở tài khoản ngoại tệ trước đầu tư, do đó cần nêu rõ tài khoản ngoại tệ trước đầu tư là tài khoản thanh toán để phù hợp với hệ thống tài khoản của ngân hàng được phép.
Khoản 3	Đề nghị làm rõ hạn mức chuyển tiền đối với từng NĐT trong trường hợp dự án có nhiều NĐT tham gia và cơ sở xác định hạn mức để ngân hàng được phép làm căn cứ theo dõi số tiền NĐT chuyển ra nước ngoài	BIDV	Hạn mức chuyển tiền trước đầu tư của NĐT được quy định tại khoản 2, 3 Điều 13 Nghị định 132, theo đó hạn mức của NĐT được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN để đáp ứng các chi phí cho hoạt động hình thành dự án dầu khí ở nước ngoài. Do đó, dự thảo Thông tư bỏ quy định này vì
	Đề nghị hiệu chỉnh khoản 3 Điều 4: Hạn mức chuyển ngoại tệ ra nước ngoài ... <u>là tổng số ngoại tệ</u> chuyển ra nước ngoài thông qua tài khoản ngoại tệ trước đầu tư <u>của mỗi nhà đầu tư</u> ...	PVN	

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	Đề xuất làm rõ hạn mức chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 132/2024/NĐ-CP áp dụng cho một nhà đầu tư hay một dự án đầu tư ở nước ngoài. Trường hợp dự án có sự tham gia của nhiều nhà đầu tư mà mỗi nhà đầu tư chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư thấp hơn hạn mức quy định nhưng tổng giá trị ngoại tệ chuyển ra nước ngoài của dự án đó lớn hơn hạn mức quy định thì cần làm rõ trách nhiệm phải thông báo cho NHNN là của nhà đầu tư nào.	Vietinbank	không thuộc trách nhiệm hướng dẫn của Thông tư.
Khoản 6	Đề nghị giữ lại khoản 6 Điều 4 theo khoản 4 Điều 7 Thông tư 31/2018/TT-NHNN	PVN	Không tiếp thu: Chuyển khoản 6 Điều 4 dự thảo cũ thành khoản 3 Điều 4 dự thảo mới, chỉnh sửa câu chữ và bỏ quy định tại điểm d khoản 4 Điều 7 Thông tư 31/2018/TT-NHNN do Nghị định 132/2024/NĐ-CP đã bỏ thủ tục chấp thuận chuyển ngoại tệ trước đầu tư.
	Đề nghị cân nhắc quy định yêu cầu NĐT đóng tài khoản cũ trong vòng 05 ngày làm việc vì quy định này có thể gây khó khăn cho NĐT	BIDV VP Bank	Tiếp thu: dự thảo chỉnh sửa quy định trong 10 ngày làm việc kể từ ngày mở mới tài khoản ngoại tệ trước đầu tư, NĐT phải đóng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư cũ.
	Đề nghị xem xét bổ sung và làm rõ quy định: Phương thức chuyển đổi số dư từ tài khoản trước đầu tư cũ sang tài khoản mới (ngoại tệ A => VND => ngoại tệ B hay ngoại tệ A => ngoại tệ B); tỷ giá chuyển đổi. Lý do: Liên quan đến giá trị ghi nhận trên tài khoản mới, đảm bảo thống nhất cách làm giữa các NHTM.	MB Bank Hiệp hội NH	Không tiếp thu vì lý do: dự thảo Thông tư đã có quy định về các giao thu ngoại tệ từ việc chuyển số dư ngoại tệ, chuyển đổi số dư ngoại tệ/Chi chuyển số dư ngoại tệ, chuyển đổi số dư ngoại tệ, việc chuyển đổi ngoại tệ và tỷ giá chuyển đổi theo quy định của ngân hàng được phép tại thời điểm chuyển đổi. Thực tế từ trước đến nay, khi NĐT có nhu cầu, ngân hàng được phép vẫn đang thực hiện bình thường và không phát sinh vướng mắc.
Khoản 7	Đề xuất: Bổ sung quy định đối với nguồn ngoại tệ đã chuyển ra nước ngoài trước đầu tư hoặc góp vốn bằng nguồn mua ngoại tệ của ngân hàng được phép, trường hợp không hình thành dự án hoặc không được cấp GCNĐKĐTRNN hoặc chấm dứt dự án ở nước ngoài, nhà đầu tư phải chuyển số ngoại tệ đã chuyển ra nước ngoài nhưng chưa sử dụng hết về Việt Nam (nếu có) và bán lại cho ngân hàng được phép, không được sử dụng cho mục đích khác.	Vietinbank	Không tiếp thu vì lý do: dự thảo chỉ quy định trường hợp không hình thành dự án hoặc không được cấp GCNĐKĐTRNN thì NĐT phải chuyển số ngoại tệ chưa sử dụng hết về Việt Nam. Quy định hiện hành không yêu cầu phải kết hối, do đó, đề xuất yêu cầu NĐT bán lại số ngoại tệ chuyển về cho ngân hàng được phép là vi phạm quy định về QLNH và quyền của NĐT; dự thảo chuyển khoản 7 Điều 4 thành khoản 4 Điều 4.

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	Đề nghị làm rõ cơ sở để xác định việc dự án đầu tư ở nước ngoài không được hình thành hoặc không được cấp GCNĐKĐT ra nước ngoài. Ví dụ: sau 12 tháng kể từ thời điểm phát sinh giao dịch chuyển tiền trước khi được cấp GCNĐKĐT ra nước ngoài mà nhà đầu tư không hoàn trả được GCNĐKĐT do đơn vị có thẩm quyền tại nước sở tại cấp hoặc không có văn bản giải trình xin gia hạn lý do chậm trễ dẫn tới chưa được cấp GCNĐKĐT, từ đó có căn cứ NHTM đóng TK ngoại tệ trước đầu tư của KH.	BIDV	Theo quy định tại Nghị định 132/2024/NĐ-CP, NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN, NHNN không có thẩm quyền trong việc xác định dự án đầu tư ở nước ngoài không được hình thành hoặc không được cấp GCNĐKĐT ra nước ngoài.
Khoản 8	(i) Xem xét sửa thành: “Sau khi dự án được cấp GCNĐKĐTRNN, tài khoản ngoại tệ trước đầu tư quy định tại Điều này phải được sử dụng làm tài khoản vốn đầu tư và phải đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối theo quy định tại Điều 10 Thông tư này.” Để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định 132/2024/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 10 dự thảo Thông tư. (ii) Đề nghị xem xét nên quy định: Sau khi dự án được cấp GCNĐKĐTRNN, chủ đầu tư phải đóng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư và mở mới tài khoản vốn đầu tư như quy định tại Điều 7.	Agribank	(i) Tiếp thu, và chuyển thành khoản 5 Điều 4 dự thảo mới và chỉnh sửa như sau: “<i>Sau khi dự án được cấp GCNĐKĐTRNN, tài khoản ngoại tệ trước đầu tư quy định tại Điều này phải được sử dụng là tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định 132/2024/NĐ-CP và nhà đầu tư thực hiện đăng ký giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực theo quy định tại chương III Thông tư này</i>”. Trường hợp này NĐT không phải thực hiện đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối do NĐT được cấp GCNĐKĐTRNN chứ không phải GCNĐKĐTRNN điều chỉnh. (ii) Không tiếp thu vì lý do: Khoản 3 Điều 14 Nghị định 132 quy định sau khi được cấp GCNĐKĐTRNN, tài khoản trước đầu tư được tiếp tục sử dụng làm tài khoản vốn đầu tư, do đó sẽ không có quy định đóng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư và mở mới tài khoản vốn đầu tư.
ĐIỀU 5. CÁC GIAO DỊCH THU, CHI TRÊN TK NGOẠI TỆ TRƯỚC ĐẦU TƯ			

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
Khoản 1, khoản 2	Đề xuất bổ sung quy định tại khoản 1,2 Điều 5 cho phép thu/chi chuyển đổi ngoại tệ trong trường hợp thay đổi loại ngoại tệ chuyển ra nước ngoài theo quy định tại khoản 6 Điều 4; bổ sung quy định chi chuyển số dư ngoại tệ trong trường hợp thay đổi tài khoản ngoại tệ trước đầu tư.	VCB Hiệp hội NH BIDV	Tiếp thu một phần vì lý do: dự thảo đã có quy định thu chuyển số dư ngoại tệ, do đó bổ sung, chỉnh sửa quy định thu/chi chuyển số dư ngoại tệ/chuyển đổi ngoại tệ tại khoản 1, 2 Điều 5 như sau: 1.c) Thu ngoại tệ từ việc chuyển số dư ngoại tệ trên tài khoản ngoại tệ trước đầu tư đã mở trước đây trong trường hợp thay đổi tài khoản ngoại tệ trước đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này; d) Thu ngoại tệ chuyển đổi từ số dư ngoại tệ trên tài khoản ngoại tệ trước đầu tư đã mở trước đây trong trường hợp thay đổi loại tài khoản ngoại tệ trước đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này; 2.d) Chi chuyển số dư ngoại tệ sang tài khoản ngoại tệ trước đầu tư mới mở trong trường hợp thay đổi tài khoản ngoại tệ trước đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này; đ) Chi chuyển đổi số dư ngoại tệ sang tài khoản ngoại tệ trước đầu tư mới mở trong trường hợp thay đổi loại tài khoản ngoại tệ trước đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này;
	Xem xét bổ sung khoản 1 Điều 5 cho phép thu chuyển ngoại tệ từ nước ngoài về Việt Nam trong trường hợp chưa sử dụng hết số ngoại tệ đã chuyển ra nước ngoài theo quy định tại khoản 7 Điều 4 và đồng tiền chuyển về khác với đồng tiền của tài khoản ngoại tệ trước đầu tư	VCB Hiệp hội NH	Tiếp thu và chỉnh sửa: Dự thảo đã có quy định thu chuyển ngoại tệ từ nước ngoài về Việt Nam trong trường hợp chưa sử dụng hết số ngoại tệ đã chuyển ra nước ngoài theo quy định tại khoản 7 Điều 4 dự thảo cũ. Dự thảo mới bổ sung quy định: e) Thu ngoại tệ từ việc chuyển đổi ngoại tệ từ nước ngoài chuyển về Việt Nam trong trường hợp đồng tiền chuyển về khác với đồng tiền của tài khoản ngoại tệ trước đầu tư;
ĐIỀU 7. NGUYÊN TẮC MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VỐN ĐẦU TƯ			
Khoản 1	Đề nghị xem xét sửa nội dung thành: <i>“Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài, nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản bằng 01 (một) loại ngoại tệ phù hợp với nhu cầu chuyên vốn đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí”</i> Để đảm bảo làm rõ về cách gọi tài khoản, tránh nhầm lẫn với tài khoản thanh toán thông thường.	MB Bank	Không tiếp thu vì lý do: tài khoản vốn đầu tư chính là tài khoản thanh toán mà NĐT mở tại ngân hàng được phép để thực hiện các giao dịch thu, chi liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí. Tên gọi tài khoản “vốn đầu tư” được quy định tại Nghị định 132.

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	Đề nghị làm rõ loại ngoại tệ của TK vốn đầu tư có bắt buộc phải là loại ngoại tệ góp vốn được ghi trên GCNĐKĐTRNN hay không?	BIDV	Dự thảo không có quy định loại ngoại tệ của tài khoản VĐT là loại ngoại tệ góp vốn được ghi trên GCNĐKĐTRNN.
Khoản 6	Đề nghị làm rõ: NHTM có trách nhiệm phải theo dõi việc chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư ở nước ngoài của nhà đầu tư trong nước không, bằng công cụ gì? Nếu nhà đầu tư cũ không đóng tài khoản tại ngân hàng được phép thì NHTM có phải chịu trách nhiệm không? Nhà đầu tư mới có phải mở tài khoản vốn đầu tư tại cùng 1 ngân hàng với nhà đầu tư trước đây không?	MB Bank Hiệp hội NH	Giao dịch chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư ở nước ngoài giữa 2 nhà đầu tư trong nước không thuộc trách nhiệm hướng dẫn tại Thông tư này. Khoản 1 Điều 16 dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Ngân hàng được phép <i>hướng dẫn nhà đầu tư mở, sử dụng và đóng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư và tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật khác có liên quan.</i> Dự thảo không quy định NĐT mới phải mở tài khoản vốn đầu tư tại cùng 1 ngân hàng với NĐT cũ.
Khoản 7	(i) Đề xuất: Bỏ quy định thời hạn 5 ngày làm việc để đóng tài khoản vốn đầu tư. Nên quy định theo hướng mở là tài khoản mới chỉ được phép sử dụng sau khi đã đóng tài khoản vốn hiện hữu. Không nên quy định bó hẹp thời hạn phải đóng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư thay đổi tài khoản. Khi thủ tục đóng tài khoản vốn chưa thực hiện xong thì quy định tài khoản vốn mới sẽ không được sử dụng. Quy định như vậy sẽ tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư cũng như quản lý của cấp có thẩm quyền. (ii) Đề nghị xem xét bổ sung và làm rõ quy định: Trường hợp khi mở tài khoản vốn đầu tư thay đổi thì đề xuất quy định rõ trước khi tài khoản vốn đầu tư cũ đóng lại thì tài khoản đầu tư thay đổi có được thực hiện hoạt động khác như nhận tiền ghi có từ nước ngoài chuyển về... và phải phong tỏa lại số dư trước khi có thông báo tài khoản đầu tư cũ được đóng lại	VP Bank MB Bank Hiệp hội NH	Không tiếp thu vì lý do: (i) Dự thảo quy định thời hạn 05 ngày làm việc để chuyển toàn bộ số dư ngoại tệ trên tài khoản vốn đầu tư đã mở trước đây sang tài khoản vốn đầu tư mới, đồng thời đóng tài khoản vốn đầu tư đã mở trước đây trong trường hợp thay đổi tài khoản vốn đầu tư. Chuyển khoản 7 Điều 7 dự thảo cũ thành khoản 5 Điều 6 dự thảo mới và chỉnh sửa thời hạn thành trong thời hạn 10 ngày làm việc để tạo thuận lợi cho nhà đầu tư cũng như ngân hàng được phép trong việc theo dõi tài khoản vốn đầu tư trong trường hợp có sự thay đổi tài khoản. (ii) Khoản 5 Điều 6 Dự thảo quy định trình tự thực hiện trong trường hợp nhà đầu tư thay đổi tài khoản vốn đầu tư, theo đó, <i>tài khoản vốn đầu tư mới chỉ được sử dụng sau khi đã thực hiện các thủ tục, bao gồm cả việc đóng TK VĐT cũ.</i>

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
Khoản 8	(i) Xem xét bỏ hoặc điều chỉnh phù hợp với khoản 3 Điều 4 Nghị định 132/2024/NĐ-CP: <i>Các khoản vốn đã chuyển ra nước ngoài, khi được thu hồi và chuyển về nước thì không tính vào vốn đã chuyển ra nước ngoài.</i> (ii) Xem xét bỏ quy định trường hợp dự án đầu tư ở nước ngoài có sự tham gia của nhiều nhà đầu tư Vì lý do: GCNĐKĐTRNN được cấp cho từng NĐT, trong đó vốn ĐTRNN được ghi tại GCNĐKĐTRNN là cho phần vốn góp của NĐT đó, không phải cho dự án	PVN	Tiếp thu , dự thảo mới bỏ khoản 8 Điều 7 do đã được quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định 132: <i>Số ngoại tệ chuyển ra ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện nội dung quy định tại khoản 2 Điều này được tính vào tổng vốn đầu tư ra nước ngoài.</i>
ĐIỀU 8. CÁC GIAO DỊCH THU, CHI TRÊN TÀI KHOẢN VỐN ĐẦU TƯ BẰNG NGOẠI TỆ ĐIỀU 9. CÁC GIAO DỊCH THU, CHI TRÊN TÀI KHOẢN VỐN ĐẦU TƯ BẰNG ĐỒNG VIỆT NAM			
Khoản 1	Khoản 1 Điều 18 Nghị định 132 quy định NĐT có trách nhiệm chuyển khoản thu hồi vốn (chi phí) từ dự án đầu tư ở nước ngoài về Việt Nam trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có báo cáo quyết toán thuế hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư. Đề nghị bổ sung và làm rõ quy định: Nếu sau thời hạn này NĐT mới chuyển về thì NHTM sẽ xử lý như thế nào?	MB Bank	Thời hạn thu hồi vốn (chi phí) từ dự án đầu tư ở nước ngoài được quy định tại khoản 1, 2 Điều 18 Nghị định 132, theo đó, thời hạn thu hồi vốn (chi phí) trong 6 tháng kể từ ngày có báo cáo quyết toán thuế, trường hợp kéo dài thời hạn phải báo cáo Bộ, ngành chức năng và thời hạn không được kéo dài quá 12 tháng kể từ ngày hết thời hạn 6 tháng. Việc NĐT chuyển khoản thu hồi vốn (chi phí) về nước sau thời hạn quy định tại khoản 1, 2 Điều 18 Nghị định 132 là không thực hiện đúng quy định.
	Đề nghị làm rõ tham chiếu các khoản " <i>thu hồi vốn (chi phí)</i> " là theo điều 18 khoản 3 NĐ 132/2024/NĐ-CP. Trường hợp NHNN cho phép thực hiện các khoản thu hồi vốn (chi phí) khác (ngoài điều 18 khoản 3 NĐ 132), đề nghị NHNN làm rõ chi tiết về các nội dung này.	BIDV	Việc thu hồi vốn (chi phí) của NĐT thực hiện theo quy định tại khoản 1,2,3 Điều 18 Nghị định 132. NHNN không quy định các khoản thu hồi vốn (chi phí) khác.
	Đề nghị bổ sung hướng dẫn về các giao dịch được phép thu trên tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ có bao gồm thu chuyển đổi ngoại tệ trong trường hợp đồng tiền chuyển vốn về VN khác với đồng tiền của tài khoản vốn đầu tư đã mở	Hiệp hội NH TP Bank	Tiếp thu , chuyển khoản 1 Điều 8 dự thảo cũ thành khoản 1 Điều 7 dự thảo mới và chỉnh sửa, bổ sung như sau: <i>Thu chuyển đổi ngoại tệ từ nước ngoài chuyển về Việt Nam trong trường hợp đồng tiền chuyển về khác với đồng tiền của tài khoản vốn đầu tư.</i>

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
Khoản 1, 2 Điều 8; khoản 2 Điều 9	Đề xuất bổ sung quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 cho phép thu/chi chuyển đổi ngoại tệ trong trường hợp thay đổi tài khoản vốn đầu tư bằng loại ngoại tệ khác theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Đề xuất bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 9 cho phép chi chuyển số dư trong trường hợp thay đổi ngân hàng được phép nơi mở tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Thông tư này	VCB Hiệp hội NH BIDV TP Bank	Tiếp thu một phần. Dự thảo đã có quy định tại điểm g khoản 1 Điều 8: <i>Thu ngoại tệ từ việc chuyển số dư ngoại tệ trên tài khoản vốn đầu tư đã mở trước đây trong trường hợp thay đổi tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư này</i>, do đó bổ sung, chỉnh sửa quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 dự thảo cũ thành khoản 1, 2 Điều 7 như sau: 1.d) <i>Thu ngoại tệ chuyển đổi từ số dư ngoại tệ trên tài khoản vốn đầu tư đã mở trước đây trong trường hợp thay đổi loại tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư này</i>; 2.e) <i>Chi chuyển số dư ngoại tệ sang tài khoản vốn đầu tư mới mở trong trường hợp thay đổi tài khoản vốn đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư này</i>; g) <i>Chi chuyển đổi từ số dư ngoại tệ sang tài khoản vốn đầu tư mới mở trong trường hợp thay đổi loại tài khoản ngoại tệ vốn theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư này</i>;

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
Khoản 1, 2 Điều 8, Điều 9	(i) Đề nghị giữ lại nội dung theo mục i khoản 1 Điều 10, mục h khoản 1 Điều 11 và mục e khoản 2 Điều 10, Mục đ khoản 2 Điều 11 Thông tư 31/2018/TT-NHNN: <i>Các giao dịch thu hợp pháp khác liên quan đến hoạt động ĐTRNN ...</i>, và <i>Các giao dịch thu hợp pháp khác liên quan đến hoạt động ĐTRNN ...</i> (ii) Bổ sung khoản 2: “<i>Chi thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư, đối tác theo quy định của hợp đồng dầu khí, giấy phép hoặc các thỏa thuận và văn bản pháp lý khác có liên quan khi kết thúc ĐTRNN trong hoạt động dầu khí</i>” để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định 132/2024/NĐ-CP	PVN	Không tiếp thu vì lý do: (i) Chuyển Điều 8, Điều 9 dự thảo cũ thành Điều 7 và Điều 8 dự thảo mới. Điều 7, Điều 8 dự thảo đã có quy định cụ thể các giao dịch thu, chi qua tài khoản vốn đầu tư trực tiếp. (ii) Khoản 3 Điều 25 Nghị định 132 cho phép NĐT được chuyển tiền ra nước ngoài nhằm thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư trên khi kết thúc ĐTRNN, khoản chuyển tiền này đã được quy định tại Nghị định 132/2024-NĐ-CP và không thực hiện qua tài khoản vốn đầu tư nên sẽ không được quy định tại dự thảo Thông tư. Tuy nhiên, dự thảo bổ sung một điều khoản tại Chương II quy định hướng dẫn chuyển tiền ra nước ngoài nhằm thực hiện nghĩa vụ tài chính khi kết thúc dự án như sau: <i>Sau khi kết thúc đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, nhà đầu tư thực hiện chuyển tiền ra nước ngoài nhằm thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư, đối tác theo quy định của hợp đồng dầu khí, giấy phép hoặc các thỏa thuận và văn bản pháp lý khác có liên quan theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định 132/2024/NĐ-CP thông qua tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của nhà đầu tư mở tại ngân hàng được phép trên cơ sở xuất trình các giấy tờ, giấy chứng từ theo yêu cầu của ngân hàng được phép.</i>
ĐIỀU 12. HIỆU LỰC CỦA VĂN BẢN XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ, ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI			
Khoản 2	Đề xuất bổ sung quy định về việc xử lý đối với tài khoản vốn đầu tư và số tiền đã chuyển ra nước ngoài còn trên tài khoản trong trường hợp chấm dứt hiệu lực văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi GDNH khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc giả mạo hồ sơ, tài liệu đăng ký, đăng ký thay đổi GDNH	Vietinbank	Không tiếp thu vì lý do: Việc xử lý hành vi vi phạm của nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư ra nước ngoài được quy định tại Nghị định 88/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	Đề nghị cân nhắc nội dung: cho phép NHNN có quyền tạm đình chỉ hiệu lực văn bản xác nhận trong thời gian chờ kết luận nếu có dấu hiệu rõ ràng, nhằm giảm thiểu rủi ro chuyển tiền sai mục đích.	BIDV	Không tiếp thu vì lý do: việc tạm đình chỉ hiệu lực văn bản xác nhận phụ thuộc vào quyết định cơ quan có thẩm quyền trong quá trình điều tra, NHNN sẽ phối hợp khi có yêu cầu.
ĐIỀU 13. THU HỒI VỐN (CHI PHÍ), CHUYỂN LỢI NHUẬN TỪ DỰ ÁN ĐẦU KHÍ Ở NƯỚC NGOÀI VỀ NƯỚC			
Khoản 1	Đề nghị bổ sung và sửa lại thành: Trừ các trường hợp giữ lại lợi nhuận theo quy định tại Điều 67 của Luật Đầu tư và giữ lại các khoản thu hồi vốn (chi phí) từ dự án đầu khí ở nước ngoài để đầu tư cho dự án đó theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định 132/2024/NĐ-CP và hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư, hợp đồng đầu khí, giấy phép và các thỏa thuận liên quan khác ... Lý do: các khoản thanh toán để hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư như hoạt động thu dọn mỏ, trả tiền phạt khoản cam kết chưa thực hiện ... không được xem là hoạt động đầu tư vì không mang lại doanh thu, lợi nhuận.	PVN	Không tiếp thu vì lý do: Dự thảo mới bỏ quy định này vì việc chuyển toàn bộ lợi nhuận về Việt Nam quy định tại Điều 68 Luật Đầu tư và chuyển khoản thu hồi vốn (chi phí) từ dự án đầu khí ở nước ngoài về Việt Nam quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 18 Nghị định 132. Đồng thời Điều 7, 8 dự thảo Thông tư cũng có quy định thu các khoản thu hồi vốn (chi phí) và lợi nhuận từ dự án đầu khí ở nước ngoài về Việt Nam.
Khoản 2	- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: 2. <u>Đối với trường hợp chấm dứt hiệu lực giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài do nhà đầu tư chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ở nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 64 Luật Đầu tư, trước khi thực hiện việc chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ở nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài và phải chấm dứt hoạt động của dự án, nhà đầu tư phải thông báo với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối lần gần nhất (đối với trường hợp nhà đầu tư đã được cấp văn bản xác nhận đăng ký thay đổi).</u> Đề nghị làm rõ “trước khi thực hiện việc chuyển toàn bộ vốn đầu tư ở nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài” để có sự điều chỉnh phù hợp nếu cần: thực hiện giao dịch chuyển vốn hay thực hiện các thủ tục liên quan đến chuyển nhượng vốn. Đối với nội dung “nhà đầu tư phải thông báo với NHNN chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối hoặc NHNN chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối lần gần nhất (đối với trường hợp	MB Bank Hiệp hội NH	Không tiếp thu vì lý do: Dự thảo mới bỏ quy định vì nội dung chấm dứt dự án đầu tư ở nước ngoài do chuyển nhượng toàn bộ dự án cho nhà đầu tư ở nước ngoài được quy định tại Điều 19 Nghị định 132 và việc NHĐT phải thông báo cho NHNN chi nhánh khu vực trong trường hợp này được quy định tại Điều 16 Nghị định 132.

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	<i>nhà đầu tư đã được cấp văn bản xác nhận đăng ký thay đổi)</i>”, đề nghị làm rõ văn bản xác nhận của NHNN có phải là căn cứ để chuyển tiền về hay không? NHNN xác nhận trong thời gian bao lâu? Quy định tại Dự thảo Khoản 2 Điều 13 có thể dẫn đến một số cách hiểu như sau: (i) “chuyển toàn bộ vốn đầu tư ở nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài”, là khi ký kết hợp đồng chuyển nhượng, khi nhận được toàn bộ tiền thanh toán chuyển nhượng, khi được CQNN sở tại cấp giấy phép/chứng nhận cho giao dịch chuyển nhượng...?, (ii) “chấm dứt dự án”, là khi hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực của GCNĐKĐTRNN quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư, hay khi NĐT thực tế chấm dứt mọi hoạt động liên quan đến dự án đầu tư ở nước ngoài...? Đề xuất bổ sung hướng dẫn cụ thể để làm cơ sở xác định thời điểm NĐT phải thực hiện việc thông báo đến NHNN. Ngoài ra, đề xuất làm rõ hình thức thông báo (gửi văn bản trực tiếp, qua hệ thống điện tử hay hình thức khác), đồng thời bổ sung mẫu biểu thông báo nhằm tạo thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc thực hiện thủ tục thông báo theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 này.	BIDV	
ĐIỀU 14. SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU HỒI VỐN (CHI PHÍ), LỢI NHUẬN TỪ DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI			
Khoản 2	Đề nghị quy định rõ trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 14, nhà đầu tư có phải mở tài khoản trước đầu tư cho dự án mới tại ngân hàng hay không	Hiệp hội NH	Dự thảo mới bỏ khoản 2 Điều 14 vì trường hợp sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ở nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư mới trong hoạt động đầu tư ở nước ngoài đã được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 67 Luật Đầu tư và việc NĐT đăng ký giao dịch ngoại hối sau khi được cấp GCNĐKĐTRNN theo quy định tại Điều 15 Nghị định 132/2024/NĐ-CP và chương III thông tư này.
ĐIỀU 16. TRÁCH NHIỆM CỦA NGÂN HÀNG ĐƯỢC PHÉP			
Khoản 3	Đề nghị xem xét làm rõ nội dung: “<i>Nhằm thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư</i>” trong trách nhiệm của ngân hàng được phép.	MB Bank	Điều 16 thành dự thảo ngày 08/5/2025 chuyển thành Điều 13 dự thảo mới. Nội dung <i>Nhằm thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư</i> ” được quy định tại Khoản 3 Điều 25 Nghị định 132/2024/NĐ-CP trên cơ sở xuất trình các giấy tờ, chứng từ theo quy định của TCTD được phép khi chuyển ngoại tệ ra nước ngoài.

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
CHỈNH SỬA CÂU CHỮ			
Khoản 4 Điều 1 và Điều 13	Đề nghị sửa lại thành: <i>Thu hồi vốn (chi phí), lợi nhuận, thu nhập hợp pháp từ dự án đầu tư ở nước ngoài.</i> Lý do: ngoài thu hồi vốn, lợi nhuận còn có thể bao gồm tiền lãi từ việc cho pháp nhân thực hiện dự án đầu tư vay. Do vậy, đề nghị giữ lại theo Thông tư 31/2018/TT-NHNN.	PVN	Không tiếp thu vì lý do: - Dự thảo bỏ khoản 4 Điều 1 do các khoản thu thu hồi vốn (chi phí), lợi nhuận là giao dịch thu qua tài khoản vốn đầu tư thuộc đối tượng điều chỉnh quy định tại khoản 2 Điều 1 - Lợi nhuận theo quy định tại Điều 68 Luật Đầu tư đã bao gồm các khoản thu nhập khác.
Khoản 1 Điều 4	Đề nghị sửa thành: Nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ trước đầu ... tại 01 (một) tổ chức tín dụng được phép.	PVN	Không tiếp thu vì lý do: khoản 2 Điều 2 dự thảo quy định đối tượng áp dụng là ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài để phù hợp quy định tại Luật TCTD 2024 (thay vì đối tượng áp dụng là TCTD như tại Thông tư 31/2018/TT-NHNN). Do vậy, quy định NĐT phải mở tài khoản tại ngân hàng được phép căn cứ theo đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 2 dự thảo..
Khoản 2 Điều 4	- Đề xuất: Bỏ yêu cầu mỗi nhà đầu tư phải mở 01 tài khoản ngoại tệ trước đầu tư tại cùng 01 (một) ngân hàng được phép với các nhà đầu tư khác. Lý do đề xuất: Các nhà đầu tư có thể gặp khó khăn trong việc thương lượng với nhau về việc mở tài khoản ngoại tệ tại cùng một ngân hàng được phép. Việc tham gia đầu tư của mỗi nhà đầu tư là không cùng thời điểm và tài khoản trước đầu tư này sẽ là tài khoản vốn sau khi được cấp GCNĐKĐTRNN. Do vậy, yêu cầu NĐTNN mở tài khoản trước đầu tư tại cùng 01 ngân hàng sẽ gây ra bất cập, hạn chế và khó thống nhất giữa các NĐTNN. - Đề nghị xem xét bổ sung và làm rõ quy định: Trong trường hợp dự án có nhiều nhà đầu tư mà 1 trong số các nhà đầu tư không/chưa thực hiện mở tài khoản tại một ngân hàng khác, thì ngân hàng đang mở tài khoản cho các nhà đầu tư còn lại có được phép thực hiện giao dịch thu chi liên quan đến chuyển khoản ngoại tệ ra nước ngoài trước khi có GCNĐKĐTRNN cho dự án đó hay không? Nếu có thì đề xuất miễn trách nhiệm cho NHTM nơi các nhà đầu tư còn lại không thực hiện mở tài khoản tại cùng 01 (một) ngân hàng được phép.	VPBank MB Bank PVN	Tiếp thu, bỏ chữ “cùng” và chỉnh sửa thành: <i>Nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản ngoại tệ trước đầu tư cho mỗi dự án đầu tư ra nước ngoài. Trường hợp một dự án đầu tư ở nước ngoài có nhiều nhà đầu tư cùng tham gia, mỗi nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản ngoại tệ trước đầu tư để thực hiện các giao dịch liên quan. Dự thảo không quy định các NĐT phải mở tài khoản trước đầu tư tại cùng 01 ngân hàng được phép.</i>
Khoản 4	Đề nghị giữ nguyên theo khoản 3 Điều 9 Thông tư 31/2018/TT-NHNN: <i>Nhà</i>	PVN	Không tiếp thu. Dự thảo chỉnh sửa câu chữ nhau

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
Điều 7	<i>đầu tư có nhiều dự án đầu tư ở nước ngoài phải mở tài khoản vốn đầu tư riêng biệt từng dự án.</i>		sau: Nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản vốn đầu tư cho mỗi dự án đầu tư ra nước ngoài. Trường hợp một dự án đầu tư ở nước ngoài có nhiều nhà đầu tư cùng tham gia, mỗi nhà đầu tư phải mở 01 (một) tài khoản vốn đầu tư để thực hiện các giao dịch liên quan.
Khoản 6 Điều 7	Đề nghị sửa đổi cụm từ: <i>nhà đầu tư cũ</i> thành <i>“nhà đầu tư chuyển nhượng dự án dầu khí ở nước ngoài”</i> và <i>“nhà đầu tư mới”</i> thành <i>“nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án dầu khí ở nước ngoài”</i>	VPBank	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo , khoản 6 Điều 7 dự thảo cũ chuyển thành khoản 4 Điều 6 dự thảo mới
	Đề nghị làm rõ các khái niệm <i>“nhà đầu tư Việt Nam”</i> , <i>“nhà đầu tư trong nước”</i> .	BIDV	
Điều 10	(i) Khoản 1 Điều 10 bổ sung : ... <i>theo trình tự, hồ sơ quy định tại Điều 10, Điều 16 Nghị định 132/2024/NĐ-CP</i> (ii) Khoản 2 chỉnh sửa thành: bổ sung mẫu số 01, 02 của Phụ lục Nghị định 132/2024/NĐ-CP vào Phụ lục Thông tư này	PVN	(i) Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo (ii) Không tiếp thu vì lý do: Nghị định 132 đã quy định mẫu số 01, 02 Đơn đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối tại Phụ lục. Do đó, dự thảo Thông tư không quy định mẫu đơn đăng ký
Khoản 1,2 Điều 14	Cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh theo hướng bổ sung nội dung gạch chân và bỏ nội dung gạch ngang như sau: 1. Trường hợp nhà đầu tư sử dụng các khoản thu hồi vốn (chi phí) theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định 132/2024/NĐ-CP và sử dụng lợi nhuận thu từ dự án dầu khí ở nước ngoài theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 67 Luật Đầu tư ... 2. Trường hợp sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ở nước ngoài ... theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 67 Luật Đầu tư	MB Bank VCB	Không tiếp thu. Dự thảo mới bỏ khoản 1, 2 Điều 14 như ý kiến tại Điều 14 ở trên
Khoản 6 Điều 15	Xem xét sửa thành: “Chịu trách nhiệm về việc ... đã đăng ký, đăng ký thay đổi và được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối.”	Agribank	Không tiếp thu vì lý do: nội dung NĐT chịu trách nhiệm về việc sử dụng tiền trên tài khoản ngoại tệ trước đầu tư, tài khoản vốn đầu tư được quy định tại khoản 5 Điều 15. Khoản 5 Điều 15 dự thảo chuyển thành khoản 6 Điều 13 dự thảo mới và chỉnh sửa thành: <i>Thực hiện chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đúng với mục đích đã cam kết với ngân hàng được phép.</i>
	(i) - Đề nghị sửa đổi câu chữ tại khoản 8 Điều 4, điểm b khoản 2 Điều 5, khoản 4 Điều 4 và khoản 4 Điều 7 để thống nhất với khoản 3 Điều 14, điểm b khoản 1 Điều 5, điểm b khoản 1 Điều 8 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định	Bộ Tài chính TP Bank	(i) Tiếp thu và đã chỉnh sửa tại dự thảo (ii) Không tiếp thu vì lý do: ngoài nội dung quy định

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	132/2024/NĐ-CP. - Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 15 như sau: <i>Chịu sự giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước về việc chấp hành các quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.</i> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 như sau: <i>Hướng dẫn nhà đầu tư, ngân hàng được phép và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chấp hành đầy đủ quy định tại Thông tư này để đảm bảo phù hợp với đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 dự thảo.</i> - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 17 như sau: <i>Giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của nhà đầu tư trên địa bàn</i> (ii) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 15 như sau: <i>Tuân thủ trách nhiệm thông báo và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 19 Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</i> (iii) Đề nghị rà soát, bổ sung cụm từ “nhà đầu tư”, “của nhà đầu tư” tại Điều 16 để đảm bảo tính rõ ràng		chế độ báo cáo của nhà đầu tư tại Điều 19, trách nhiệm thông báo và báo cáo của nhà đầu tư còn quy định tại các điều khoản khác của dự thảo (iii) Không tiếp thu vì lý do: Điều 16 quy định trách nhiệm của ngân hàng được phép ... <i>thực hiện chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN cho nhà đầu tư</i>, đây là hoạt động chuyển tiền của ngân hàng được phép thực hiện “cho” nhà đầu tư, do vậy không thể sửa thành “của” nhà đầu tư.
Khoản 4 Điều 16	Đề nghị điều chỉnh nội dung như sau: <i>“Xem xét, kiểm tra, lưu giữ các tài liệu, chứng từ phù hợp với các giao dịch thực tế để đảm bảo việc cung ứng dịch vụ ngoại hối cho nhà đầu tư được thực hiện đúng mục đích và tuân thủ quy định của pháp luật”</i> Lý do: quy định trách nhiệm đảm bảo việc cung ứng dịch vụ ngoại hối cho nhà đầu tư đúng mục đích và tuân thủ quy định của pháp luật đã bao hàm việc chuyển tiền của nhà đầu tư phải đúng mục đích và tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với quy định về trách nhiệm của TCTD được quy định tại PLNH, Nghị định 70/2014/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn.	VCB Hiệp hội NH	Tiếp thu. Điều 16 dự thảo cũ chuyển thành Điều 14 dự thảo mới và chỉnh sửa khoản 4 thành: <i>Xem xét, kiểm tra, lưu giữ các tài liệu, chứng từ phù hợp với các giao dịch thực tế để đảm bảo việc cung ứng dịch vụ ngoại hối cho nhà đầu tư được thực hiện đúng mục đích và tuân thủ quy định của pháp luật và tự chịu trách nhiệm đối với các giao dịch này.</i>
	Đề nghị sửa lại thành: <i>“... và văn bản pháp lý có liên quan sau khi chấm dứt hiệu lực GCNĐKĐTRNN theo quy định ...”</i> vì lý do: việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với nước tiếp nhận đầu tư là một trong các điều kiện cần hoàn thành khi kết thúc hoạt động ĐTRNN và nằm trong danh mục tài liệu hồ sơ chấm dứt hiệu lực GCNĐKĐTRNN theo quy định Điều 86,87 Nghị định 31/2021/NĐ-CP.	PVN	
Khoản 5 Điều 16	Đề nghị điều chỉnh nội dung như sau: <i>Xác nhận và tự chịu trách nhiệm đối với nội dung văn bản xác nhận về tài khoản và số tiền đã chuyển ra nước</i>	VCB	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài Đề nghị xem xét sử dụng thống nhất các cụm từ sau: <i>xác nhận đăng ký, xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối, xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài; xác nhận đăng ký thay đổi, xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối, xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài.</i>		
CÁC NỘI DUNG KHÁC			
	Đề nghị bổ sung điều khoản về giải thích từ ngữ được sử dụng như Thông tư 31/2018/TT-NHNN.	PVN	Không tiếp thu vì lý do: tại các điều khoản liên quan đến các nội dung cụ thể đã bao gồm giải thích từ ngữ nên không cần thiết phải đề riêng điều khoản về giải thích từ ngữ
	Đề nghị bổ sung quy định về nguyên tắc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư (theo khoản 2 Điều 14 Nghị định 132/2024/NĐ-CP) để rõ ràng cho NĐT khi thực hiện cũng như xác định rõ hơn về trách nhiệm báo cáo NHNN của TCTD về giao dịch chuyển ngoại tệ của NĐT.	PVN	Không tiếp thu vì lý do: Nguyên tắc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư đã được quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định 132 do vậy dự thảo Thông tư không quy định lại. Ngoài ra, dự thảo có quy định trách nhiệm của ngân hàng được phép trong đó có yêu cầu NĐT cung cấp hồ sơ, tài liệu (điểm b khoản 3 Điều 16) và quy định chế độ báo cáo của ngân hàng được phép (Điều 18); đồng thời dự thảo có quy định trách nhiệm của NĐT (Điều 15).
	Đề nghị quy định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Thông tư theo hướng loại trừ các tổ chức tín dụng không có chức năng đầu tư ra nước ngoài, trong đó có NHCSXH. NHCSXH không phát sinh thực hiện các hoạt động ĐTRNN trong lĩnh vực dầu khí. Do đó, đề nghị NHNN xem xét bổ sung cơ chế phân loại đối tượng áp dụng hoặc có quy định cụ thể về miễn trừ nghĩa vụ thực hiện các nội dung trên đối với NHCSXH, nhằm đảm bảo hiệu quả và phù hợp với chức năng của NHCSXH	NHCSXH	Không tiếp thu vì lý do: Điều 2 dự thảo quy định đối tượng áp dụng. Trường hợp NHCSXH không thuộc đối tượng áp dụng theo Điều 2 thì không phải thực hiện theo quy định tại dự thảo Thông tư. Tuy nhiên, dự thảo đã chỉnh sửa khoản 1 Điều 2 như sau: <i>Nhà đầu tư bao gồm người cư trú là tổ chức (không bao gồm tổ chức tín dụng) và cá nhân thực hiện đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí</i>
Điều 4	Đề nghị làm rõ NĐT có được mở tài khoản thanh toán trước đầu tư bằng đồng Việt Nam hay không và bổ sung nội dung quy định về các giao dịch thu, chi trên tài khoản trước đầu tư bằng đồng Việt Nam.	BIDV Vietinbank	Khoản 2 Điều 13 Nghị định 132/2024/NĐ-CP quy định NĐT được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN để đáp ứng các chi phí cho hoạt động hình thành dự án dầu khí ở nước ngoài. Do đó, dự thảo không có cơ sở để quy định tài khoản trước

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
			đầu tư bằng VNĐ.
Khoản 1 Điều 18	Đề nghị bổ sung và làm rõ quy định về cách thức báo cáo: gửi bản in đóng dấu NHTM về NHNN hay gửi qua chuyển file điện tử.	MB Bank	Dự thảo quy định cách thức gửi báo cáo gửi dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.
	Đề xuất quy định cụ thể đối với trường hợp GCNĐKĐTRNN ghi giá trị bằng đồng VN tương đương số tiền cụ thể, ngân hàng được phép căn cứ vào giá trị bằng ngoại tệ để thực hiện bán, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài cho nhà đầu tư	Vietinbank	Dự thảo đã có quy định NĐT phải mở 01 tài khoản vốn đầu tư bằng loại đồng tiền phù hợp với nhu cầu và phải được NHN chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối, trong đó có xác nhận về số vốn đầu tư bằng tiền chuyển ra nước ngoài và tiến độ chuyển vốn quy đổi tương đương với số vốn ghi tại GCNĐKĐTRNN.
	(i) Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng quốc gia Việt Nam và các đối tượng chịu tác động (ii) Bổ sung phạm vi điều chỉnh của Thông tư bao gồm việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước và sau khi được cấp GCNĐKĐTRNN đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định 132/2024/NĐ-CP (iii) Chỉnh sửa nội dung câu chữ tại điểm c khoản 7 Điều 7 dự thảo thành: <i>Nhà đầu tư phải chuyển toàn bộ số dư ..., đồng thời đóng tài khoản vốn đầu tư đã mở trước đây trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối.</i>	Bộ Công Thương	(i) NHNN đã có công văn gửi xin ý kiến PVN. (ii) Không tiếp thu vì lý do: dự thảo đã có quy định phạm vi điều chỉnh gồm việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN (bao gồm việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐTRNN) và tài khoản vốn đầu tư (bao gồm việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài sau khi được cấp GCNĐKĐTRNN) (ii) Tiếp thu và đã chỉnh sửa tại dự thảo

Quy định tại dự thảo	Ý kiến tham gia	Đơn vị	Ý kiến của Vụ QLNH
	- Đề nghị đảm bảo việc soạn thảo thông tư theo quy định tại Điều 39 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, trong đó lưu ý cần có báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật đối với Thông tư 31/2018/TT-NHNN - Đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Thông tư để đảm bảo nội dung phù hợp với quy định của Luật NHNN 2010, Luật các TCTD 2024, Luật Đầu tư 2020, Pháp lệnh Ngoại hối 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của PLNH 2013, Nghị định 70/2014/NĐ-CP, Nghị định 132/2024/NĐ-CP. - Đề nghị rà soát dự thảo thông tư để đảm bảo phù hợp với thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Chương V Nghị định 78/2025/NĐ-CP - Về trình tự thủ tục ban hành thông tư: Đề nghị tổ chức Pháp chế của NHNN tổ chức thẩm định dự thảo thông tư theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và Nghị định 78/2025/NĐ-CP - Đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo để đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ: Quy định 69/QĐ/TW ngày 06/7/2022 về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Nghị quyết 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023; Nghị quyết 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023; Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 14/8/2023; Thông báo Kết luận số 30-TB/BCĐTW ngày 15/1/2023	Bộ Tư pháp	Tiếp thu